CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPBANK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 02 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPBANK

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi bổ sung;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung áp dụng tại từng thời điểm ("Luật Chứng khoán");*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung;*
- *Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký Công ty đại chúng và hủy tư cách Công ty đại chúng và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung;*
- *Căn cứ Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank ("Điều lệ");*
- *Căn cứ Nghị quyết số 160/2025/NQ-LPBS ngày 12/12/2025 của Hội đồng quản trị LPBS về việc Phê duyệt việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và các Nghị quyết, Tờ trình, Văn bản khác liên quan đến Phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng.*
- *Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số 01/2026/BBKP-ĐHĐCĐ-LPBS ngày 03/02/2026.*

Người ký: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPBANK
Ký ngày: 27/07/2026 17:09:01

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng và phương án phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng ("Phương án chào bán") được đính kèm tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Thông qua việc đăng ký, lưu ký tập trung, đăng ký niêm yết cổ phiếu:
Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua việc toàn bộ cổ phiếu của Công ty sẽ được đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("VSDC") và đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc Đợt chào bán theo quy định tại Phương án chào bán và quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán có hiệu lực vào từng thời điểm. Trong trường hợp sau khi hoàn tất Đợt chào bán mà Công ty không đáp ứng điều kiện về việc niêm yết Cổ phiếu theo quy định của pháp luật hiện hành, Công ty cam kết sẽ triển khai thực hiện việc đăng ký giao dịch Cổ phiếu trên hệ thống giao dịch Upcom theo quy định pháp luật.

Điều 3. Thông qua quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty:
ĐHĐCĐ thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 100% và ủy quyền cho Hội đồng quản trị ("HĐQT") thực hiện các công việc cần thiết đảm bảo việc chào bán Cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và/hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác (nếu có) và các nội dung khác tại Tờ trình số 09/2026/TTr-LPBS ngày 19/01/2026 của HĐQT.

Điều 4. Thông qua việc giao và/hoặc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt, thực hiện các công việc và thủ tục theo nội dung và phạm vi nêu tại Phương án chào bán được đính kèm tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

Điều 5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Tờ trình số 04/2026/TTr-LPBS ngày 16/01/2026 của HĐQT.

Điều 6. Thông qua việc ban hành mới Quy chế quản trị nội bộ công ty theo Tờ trình số 04/2026/TTr-LPBS ngày 16/01/2026 của HĐQT.

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT theo Tờ trình số 04/2026/TTr-LPBS ngày 16/01/2026 của HĐQT.

Điều 8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo Tờ trình số 05/2026/TTr-LPBS ngày 16/01/2026 của Ban Kiểm soát.

Điều 9. Thông qua việc thay đổi địa điểm Trụ sở chính của LPBS theo Tờ trình số 06/2026/TTr-LPBS ngày 16/01/2026 của HĐQT.

Điều 10. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo Tờ trình số 10/2026/TTr-LPBS ngày 19/01/2026 của HĐQT.

Miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT:

TT	Họ tên	Quốc tịch	Số CCCD
1	Bà Phạm Thu Hằng	Việt Nam	
2	Bà Dư Thị Hải Yến	Việt Nam	

Thông qua số lượng thành viên HĐQT là 08 (tám) thành viên.

Điều 11. Thông qua danh sách ứng cử viên được đề cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT của LPBS cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo Tờ trình số 16/2026/TTr-LPBS ngày 23/01/2026 của HĐQT.

Điều 12. ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

Phương thức bầu dồn phiếu, tổng số phiếu bầu: 4.467.257.248 phiếu bầu.

TT	Họ tên	Số CCCD/CC	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Xuân Thái		1.116.814.312
2	Hoàng Việt Anh		1.116.814.312

Ông Nguyễn Xuân Thái đạt 1.116.814.312 phiếu bầu, tương ứng 25% tổng số phiếu bầu. Ông Nguyễn Xuân Thái chính thức là thành viên HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028 kể từ ngày ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ này.

Ông Hoàng Việt Anh đạt 1.116.814.312 phiếu bầu, tương ứng 25% tổng số phiếu bầu. Ông Hoàng Việt Anh chính thức là thành viên HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028 kể từ ngày ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ này.

Điều 13. ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

Phương thức bầu dồn phiếu, tổng số phiếu bầu: 4.467.257.248 phiếu bầu

TT	Họ tên	Số CCCD/CC	Số phiếu bầu
1	Phan Thành Sơn		1.116.814.312
2	Phạm Quang Hưng		1.116.814.312

Ông Phan Thành Sơn đạt 1.116.814.312 phiếu bầu, tương ứng 25% tổng số phiếu bầu. Ông Phan Thành Sơn chính thức là thành viên độc lập HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028 kể từ ngày ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ này.

Ông Phạm Quang Hưng đạt 1.116.814.312 phiếu bầu, tương ứng 25% tổng số phiếu bầu. Ông Phạm Quang Hưng chính thức là thành viên độc lập HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028 kể từ ngày ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ này.

Điều 14. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các Khối, phòng và nhân sự liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPBANK

NGUYỄN DUY KHOA

Nơi nhận:
- *Các cổ đông;*
- *TV HĐQT và BKS;*
- *Tổng Giám đốc;*
- *Lưu: HCNS, Thư ký HĐQT.*

PHỤ LỤC

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPBANK

(đính kèm Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ)

Phương án chào bán này ("**Phương án chào bán**") là cơ sở cho việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng ("Đợt Chào Bán") của Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank ("LPBS"/"Công ty"/"Tổ chức phát hành") theo các nội dung như được trình bày dưới đây:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 và các văn bản thay thế, sửa đổi và bổ sung áp dụng tại từng thời điểm ("**Luật Doanh nghiệp**").
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung áp dụng tại từng thời điểm ("**Luật Chứng khoán**").
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 31/12/2020; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản thay thế, sửa đổi và bổ sung áp dụng tại từng thời điểm ("**Nghị định 155**");
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán và các văn bản thay thế, sửa đổi và bổ sung áp dụng tại từng thời điểm ("**Thông tư 121**");
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và các văn bản thay thế, sửa đổi và bổ sung áp dụng tại từng thời điểm ("**Thông tư 118**");
- Điều lệ ngày 24/04/2025 và Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ ngày 08/12/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank ("Điều lệ");
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

1.	Tên tổ chức chào bán cổ phiếu	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank
2.	Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank
3.	Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
4.	Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phần
5.	Vốn điều lệ trước Đợt Chào Bán	:	12.668.000.000.000 đồng (*Mười hai nghìn sáu trăm sáu mươi tám tỷ đồng*)
6.	Số lượng cổ phiếu trước Đợt Chào Bán	:	
-	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	1.266.800.000 *(Một tỷ hai trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm nghìn)* cổ phiếu
-	Cổ phiếu quỹ	:	0 *(không)* cổ phiếu
7.	Tỷ lệ chào bán dự kiến	:	Tối đa 11,19892643% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành
8.	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa	:	141.868.000 (Bằng chữ: *Một trăm bốn mươi mốt triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn*) cổ phiếu
9.	Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa theo mệnh giá	:	1.418.680.000.000 đồng (Bằng chữ: *Một nghìn bốn trăm mười tám tỷ sáu trăm tám mươi triệu đồng*)
10.	Số lượng cổ phiếu dự kiến sau Đợt Chào Bán	:	Tối đa 1.408.668.000 (Bằng chữ: *Một tỷ bốn trăm lẻ tám triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn*) cổ phiếu
11.	Vốn điều lệ dự kiến sau Đợt Chào Bán	:	Tối đa 14.086.680.000.000 (Bằng chữ: *Mười bốn nghìn không trăm tám mươi sáu tỷ sáu trăm tám mươi triệu đồng*).
12.	Hình thức chào bán	:	Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng
13.	Đối tượng chào bán	:	Chào bán cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có nhu cầu mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền mua theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Phương án chào bán này.
14.	Giá chào bán	:	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị ("HĐQT") quyết định mức giá chào bán dựa theo Nguyên tắc xác định giá chào bán tại Mục 15 và theo tình hình

thực tế của thị trường để Đợt chào bán thành công.

15. Nguyên tắc xác định giá : Giá chào bán được xác định dựa trên nguyên tắc không thấp hơn giá trị sổ sách của một cổ phiếu của Công ty theo Báo cáo tài chính quý gần nhất đã được công bố thông tin.

16. Phương thức phân phối cổ phiếu : Thực hiện phân phối thông qua đại lý phân phối và/hoặc tự phân phối. Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") ủy quyền cho HĐQT toàn quyền lựa chọn phương thức phân phối phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu của Công ty tại thời điểm phát hành.

17. Số lượng cổ phiếu mỗi nhà đầu tư được đăng ký mua
- Tối thiểu 100 cổ phiếu, tối đa không quá 70.433.300 cổ phiếu và phải đăng ký theo bội số của 100 cổ phiếu (thấp hơn 5% số lượng cổ phiếu dự kiến của Công ty sau Đợt chào bán).
- Trong trường hợp tổng khối lượng đặt mua vượt quá tổng số lượng cổ phiếu chào bán, Công ty sẽ phân phối hết số cổ phiếu được phép chào bán cho nhà đầu tư tương ứng với tỷ lệ đăng ký mua của từng nhà đầu tư. Số cổ phiếu nhà đầu tư được phân phối sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.

18. Thời gian dự kiến chào bán cổ phiếu : Dự kiến trong năm 2026, sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. Thời điểm chào bán cụ thể do HĐQT quyết định phù hợp với Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan.

19. Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài :
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định của pháp luật và được ĐHĐCĐ thông qua là 100%.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.

20. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu chưa phân phối hết :
- Đối với toàn bộ cổ phiếu chưa phân phối hết trong Đợt chào bán (bao gồm số cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, số cổ phiếu nhà đầu tư đã đăng ký mua nhưng không nộp tiền

mua, số cổ phiếu lẻ), ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho các nhà đầu tư theo quy định pháp luật.

- Trong trường hợp HĐQT phân phối tiếp cổ phiếu chưa phân phối hết, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT (i) xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu chưa phân phối hết và (ii) quyết định giá chào bán cho các nhà đầu tư này với điều kiện giá chào bán không thấp hơn giá đã chào bán cho các nhà đầu tư đã đăng ký tham gia Đợt chào bán. Số cổ phiếu chưa phân phối hết khi chào bán tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc Đợt chào bán (ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư), và đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155 và điều kiện theo quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
- Trong trường hợp hết thời gian phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật, bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có), nếu số lượng cổ phiếu vẫn không được phân phối hết cho các nhà đầu tư khác, HĐQT sẽ hủy số lượng cổ phiếu không phân phối hết này và điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong Đợt chào bán.
- Nếu như HĐQT quyết định phân phối cổ phiếu chưa phân phối hết trong Đợt chào bán (bao gồm cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ) cho các nhà đầu tư trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, ĐHĐCĐ đồng ý thông qua việc (i) phân phối cổ phiếu chưa phân phối hết cho các nhà đầu tư trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 nêu trên; (ii) các nhà đầu tư thực

hiện mua số cổ phần chưa phân phối hết sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định của Luật Chứng khoán nếu việc mua đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán.

21. Hạn chế chuyển nhượng : - Toàn bộ cổ phiếu chào bán (không bao gồm số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết trong Đợt Chào Bán được HĐQT phân phối tiếp theo Mục 20. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu chưa phân phối hết nói trên) sẽ được tự do chuyển nhượng.

- Số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết trong Đợt chào bán được HĐQT phân phối tiếp theo Mục 20. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu chưa phân phối hết nói trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc Đợt chào bán (ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư).

22. Mục đích chào bán - Tổ chức phát hành chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để (i) huy động thêm vốn nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động Đầu tư các giấy tờ có giá, nhu cầu vay ký quỹ của khách hàng, đáp ứng nhu cầu hoạt động tự doanh và các hoạt động khác được liệt kê tại chương III Phương án chào bán này đồng thời (ii) trở thành công ty đại chúng và niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán.

23. Điều khoản pha loãng - Do số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ tăng lên nên các rủi ro pha loãng có thể xảy ra gồm (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu và (iii) pha loãng tỷ lệ sở hữu đối với cổ đông hiện hữu không tham gia Đợt chào bán.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Tổng số tiền dự kiến thu được từ Đợt chào bán (theo mệnh giá) là 1.418.680.000.000 VND (*Một nghìn bốn trăm mười tám tỷ sáu trăm tám mươi triệu*

đồng) cùng với cả nguồn thặng dư từ Đợt chào bán, sau khi trừ các khoản chi phí, lệ phí liên quan đến Đợt Chào Bán (phí tư vấn, phí kiểm toán sử dụng vốn, lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán ...) * ("Số tiền ròng thu được từ đợt chào bán") dự kiến được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty phù hợp với mục đích chào bán nêu trên, chi tiết như sau:

TT	Mục đích	Kế hoạch sử dụng vốn *(% số tiền thu được từ đợt chào bán)*	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Đầu tư các giấy tờ có giá trên thị trường như trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi hoặc hợp đồng tiền gửi.	50%	Từ quý II năm 2026 đến hết quý IV năm 2026
2	Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ.	45%	Từ quý II năm 2026 đến hết quý IV năm 2026
3	Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động tự doanh và các hoạt động khác, bao gồm: - Thực hiện nghiệp vụ bảo lãnh phát hành trái phiếu doanh nghiệp, cổ phiếu (nếu điều kiện thị trường thuận lợi và phù hợp với kế hoạch kinh doanh của Công ty). - Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống an toàn thông tin. - Đầu tư mua sắm tài sản cố định. - Bổ sung vốn lưu động đảm bảo hoạt động của Công ty.	5%	Từ quý II năm 2026 đến hết quý IV năm 2026
	Tổng cộng	**100%**	

** Các loại chi phí, lệ phí liên quan đến Đợt chào bán có thể thay đổi tùy thuộc vào hợp đồng thực tế với các bên cung cấp dịch vụ thứ ba và biểu phí, lệ phí do cơ quan chức năng có thẩm quyền ban hành tại thời điểm thực hiện chào bán.*

Trong thời gian chưa sử dụng nguồn tiền cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán, nguồn tiền sẽ được sử dụng để đầu tư trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi để đảm bảo sử dụng nguồn vốn hiệu quả.

Trong trường hợp Công ty không huy động đủ số tiền dự kiến theo kế hoạch thì Số tiền ròng thu được từ Đợt chào bán sẽ được phân bổ, sử dụng theo tỷ lệ nêu trên/ hoặc được ưu tiên sử dụng theo thứ tự sau:

- Ưu tiên 1: Đầu tư các giấy tờ có giá trên thị trường và/ hoặc Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ.
- Ưu tiên 2: Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động tự doanh và các hoạt động khác.

Trên cơ sở nguyên tắc phân bổ nêu trên, phụ thuộc vào số tiền thực tế Tổ chức phát hành thu được từ Đợt chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT căn cứ vào tình hình cụ thể của Công ty để xây dựng Phương án sử dụng vốn chi tiết, quyết định việc phân bổ Số tiền ròng thu được từ đợt chào bán, thứ tự ưu tiên sử dụng vốn và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông và tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong trường hợp có sự điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ Đợt chào bán, HĐQT bảo đảm thực hiện tuân thủ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định 155 và báo cáo lên cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất.

IV. VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Chấp thuận/đồng ý phê duyệt toàn văn nội dung Phương án chào bán và các nội dung sau:

- Phê duyệt tăng vốn điều lệ Công ty theo kết quả thực tế của việc chào bán Cổ phiếu lần đầu ra công chúng.
- Phê duyệt sửa đổi điều khoản quy định về vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo mức vốn điều lệ được các cơ quan quản lý Nhà nước chấp thuận và các thủ tục khác có liên quan đến việc tăng vốn nói trên theo quy định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý phê duyệt việc giao và/hoặc ủy quyền cho HĐQT, trong phạm vi Phương án chào bán được phê duyệt, thực hiện các công việc sau:

a. Bổ sung và/hoặc điều chỉnh Phương án chào bán tùy theo tình hình thực tế tại thời điểm chào bán hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thành công việc chào bán Cổ phiếu lần đầu ra công chúng;

b. Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến Đợt chào bán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:

- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện Phương án chào bán này nhằm xin chấp thuận/đăng ký với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và triển khai việc chào bán Cổ phiếu ra công chúng trên thực tế;
- Phê duyệt Phương án chào bán chi tiết, đảm bảo việc chào bán cổ phần đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định triển khai Phương án chào bán chi tiết, bao gồm giá chào bán, thời điểm chào bán, các chi phí có liên quan đến việc chào bán Cổ phiếu và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán Cổ phiếu;

- Lựa chọn đơn vị tư vấn lập hồ sơ đăng ký chào bán (nếu có);
- Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn thu được từ Đợt chào bán, phân bổ số tiền thu được từ việc chào bán Cổ phiếu cho các mục đích và phương án sử dụng vốn đã được phê duyệt, cách thức thực hiện; thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ Đợt chào bán tùy theo tình hình hoạt động thực tiễn của Công ty tại thời điểm chào bán, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật. Trường hợp thay đổi phương án sử dụng vốn từ Đợt chào bán, HĐQT báo cáo lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất;
- Quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc chào bán Cổ phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu trong danh mục hồ sơ đăng ký chào bán Cổ phiếu lần đầu ra công chúng phù hợp với Phương án chào bán và quy định pháp luật;
- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, giải trình chi tiết hồ sơ chào bán phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai Phương án chào bán đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ.

c. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ phiếu lần đầu ra công chúng, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
   - Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ phiếu;
   - Làm việc và giải trình với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN"), các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký chào bán và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký chào bán Cổ phiếu;
   - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà Công ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc đăng ký chào bán Cổ phiếu với UBCKNN và chào bán Cổ phiếu lần đầu ra công chúng.

d. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc Chào Bán cổ phiếu ra công chúng và triển khai phương án sử dụng số tiền thu được từ Đợt chào bán:
   - Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai Phương án chào bán sau khi nhận được chấp thuận của UBCKNN và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
   - Quyết định các vấn đề liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc (i) quyết định phương án xử lý đối với số Cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có) (ii) xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua Cổ phiếu chưa phân phối hết và (iii) quyết định giá chào bán cho các nhà đầu tư này với điều kiện giá chào bán không thấp hơn giá đã chào bán cho các nhà đầu tư đã đăng ký tham gia Đợt chào bán.
   - Thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo kết quả chào bán với UBCKNN;

- Triển khai phương án sử dụng số tiền thu được từ Đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất;

e. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty sau khi kết thúc Đợt chào bán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
   - Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty;
   - Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty và hồ sơ khác có liên quan (nếu có);
   - Sửa đổi bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ mới, số Cổ phiếu thực tế lưu hành cùng các nội dung liên quan khác trong Điều lệ của Công ty và các thủ tục công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ nêu trên với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đơn vị liên quan;

f. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký tập trung Cổ phiếu tại VSDC và đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch Cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán ("Đăng ký và Niêm yết"), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
   - Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng ký và Niêm yết phù hợp với quy định của pháp luật;
   - Làm việc và giải trình với các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng ký và Niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng ký và Niêm yết;
   - Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng ký và Niêm yết.

g. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, HĐQT được toàn quyền quyết định và tổ chức triển khai thực hiện (i) các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm đảm bảo Đợt chào bán được thực hiện thành công; (ii) công việc và thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa cho Công ty theo quy định của pháp luật; (iii) công việc và thủ tục Đăng ký và Niêm yết; và (iv) các công việc, thủ tục phát sinh trong quá trình thực hiện Đợt chào bán, Đăng ký và Niêm yết và các thủ tục khác liên quan để chào bán và niêm yết thành công Cổ phiếu.

   ĐHĐCĐ ủy quyền/giao cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc Công ty và/hoặc người đại diện theo pháp luật ký kết, hoàn thiện các tài liệu, hợp đồng và văn bản giấy tờ trong quá trình thực hiện các công việc và thủ tục này.

   HĐQT được giao, ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc Công ty chủ động quyết định, ban hành các hồ sơ, tài liệu và tổ chức triển khai thực hiện một phần hoặc toàn bộ các công việc nêu trên.